TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09/05/2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Liêu Tài Ngoánh.

2. Ông Huỳnh Tài Em

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *tham gia phiên tòa*: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:371/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXX- ST ngày 20 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* - Chị Lê Thị Thu Ba, sinh năm: 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thái Bình, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

* *Bị đơn:* - Anh Nguyễn Hoàng Em, sinh năm: 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Kế Phòng, xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử nguyên đơn là chị Lê Thị Thu Ba trình bày: Chị và anh Nguyễn Hoàng Em xây dựng hôn nhân vào năm 2011. Có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Qúa trình chung sống hai vợ chồng chị không có con chung, tài sản chung và nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chị là do hai vợ chồng tôi bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dân đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng chị đã sống ly thân với nhau. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hòang Em; Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu.

* Bị đơn – anh Nguyễn Hoàng Em vắng mặt nên tòa án không ghi nhận được ý kiến trình bày được của chị anh Nguyễn Hoàng Em được.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thu Ba đối với anh Nguyễn Hoàng Em. Về án phí Lê Thị Thu Ba phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Lê Thị Thu Ba và anh Nguyễn Hoàng Em ngụ tại địa chỉ huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị Thu Ba có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Hoàng Em được Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình tống đạt văn bản tố tụng, triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu Ba và anh Nguyễn Hoàng Em xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo truyền thống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Thu Ba và anh Nguyễn Hoàng Em là hợp pháp. Tuy nhiên, quá trình chung sống chị Lê Thị Thu Ba và anh Nguyễn Hoàng Em xảy ra mâu thuẫn, không thể hàn gắn. Hiện tại chị Ba và anh Em cũng đã sống ly thân với nhau. Trong thời gian sống ly thân cả hai người đều không tìm nhau để hàn gắn tình cảm vợ chồng mà đề có cuộc sống riêng. Điều này cho thấy hôn nhân giữa chị Lê Thị Thu Ba và anh Nguyễn Hoàng Em mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thu Ba đối với anh Nguyễn Hoàng Em

[3] Về quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị Thu Ba phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với phần đề nghị của Viện Kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thu Ba đối với anh Nguyễn Hoàng Em, xử cho ly hôn giữa chị Lê Thị Thu Ba và anh Nguyễn Hoàng Em

2. Về án phí: Chị Lê Thị Thu Ba phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Chị Lê Thị Thu Ba đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0003404 ngày 09/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sư;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Nam